

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày 10 - 3 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Hữu An

Bà Hoàng Thị Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Bích – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Việt D, sinh ngày 11 tháng 9 năm 1987 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1964 và bà Hoàng Hồng V, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 01/12/2019, tạm giam từ ngày 04/12/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Phương Sỹ Đ, sinh ngày 04 tháng 5 năm 1986 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Phố T2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Công chức; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt Đảng 90 ngày kể từ ngày 01/12/2019; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phương Văn N, sinh năm 1963 và bà Triệu Thị P, sinh năm 1963; vợ: Hoàng Thị G, sinh năm 1992; con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa

bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 01/12/2019, tạm giam từ ngày 04/12/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Hoàng Thị G, sinh năm 1992, nơi cư trú: Phố T2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Ông Phương Văn N, sinh năm 1963, nơi cư trú: Phố T2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Thành N. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Thanh N. Vắng mặt.

3. Anh Hoàng Văn S. Vắng mặt.

4. Anh Lương Công Đ. Vắng mặt

5. Anh Hoàng Văn C. Vắng mặt

- Người chứng kiến:

1. Anh Hoàng Văn D. Vắng mặt.

2. Bà Trần Thị H. Có mặt

3. Chị Triệu Ngân H. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 01/12/2019, tại sân nhà Phương Sĩ Đ thuộc phố T2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Văn Quan bắt quả tang Phương Sĩ Đ có hành vi cất giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người một hộp nhựa màu xanh viền đen, có chữ HAZELINE, bên trong hộp có 24 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng. Phương Sĩ Đ khai nhận đó là ma túy Heroine. Phương Sĩ Đ cùng với Hoàng Việt D, trú tại phố T, thị trấn V, huyện V ra thành phố L trưa ngày 01/12/2019 mua về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện khác. Tổ công tác Công an huyện Văn Quan đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật nêu trên. 22 giờ 15 phút cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Việt D, thu giữ trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người Hoàng Việt D 34 gói giấy nhỏ có chứa chất bột màu trắng để trong một chiếc hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long bằng kim loại, Hoàng Việt D khai nhận đó là ma túy Heroine bị cáo mua trưa ngày 01/12/2019 cùng với Phương Sĩ Đ. Khám xét khẩn cấp nơi ở của các đối tượng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã thu giữ của Phương Sĩ Đ

một giấy chứng minh nhân dân số 082011307 và một giấy phép lái xe số X966B75 đều mang tên Phương Sĩ Đ, một điện thoại di động bàn phím màu đen mặt trước và sau có chữ NOKIA, máy cũ. Thu giữ của Hoàng Việt D 02 mẫu giấy trắng có diện 2x2cm, 02 mẫu giấy màu bạc bị cháy xém, 02 ống nhựa màu hồng có chiều dài 6cm, một đầu vát nhọn, 02 bật lửa ga, 01 điện thoại di động cảm ứng màu xanh đen nhãn hiệu VIVO1820, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động loại bàn phím, màu đen, nhãn hiệu Masstel, máy cũ đã qua sử dụng. Vợ bị cáo Phương Sĩ Đ là Hoàng Thị G đã giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F3-4365 nhãn hiệu CPI, loại xe nữ, màu sơn nâu, số máy 00010277, số khung 2073752 và một đăng ký xe mô tô số A0034612 mang tên Hoàng Hồng H.

Tại bản Kết luận giám định số 09/KL-PC09 ngày 03/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Chất bột màu trắng có trong phong bì niêm phong vật chứng của Hoàng Việt D đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 1,637 gam (đã trừ bì).

Chất bột màu trắng có trong phong bì niêm phong vật chứng của Phương Sĩ Đ đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,927 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra, Hoàng Việt D khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy từ năm 2017. Để có tiền sử dụng ma túy, từ tháng 11/2019 bị cáo bắt đầu bán ma túy cho những đối tượng khác. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/12/2019, Hoàng Việt D gọi điện thoại rủ Phương Sĩ Đ góp tiền ra thành phố L để mua ma túy sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện khác. Phương Sĩ Đ đồng ý và điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F3-4365 đến nhà Hoàng Việt D, đưa cho Hoàng Việt D 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) rồi chờ Hoàng Việt D ra thành phố L. Khi đến khu vực cầu ngầm (Thác T) thì Phương Sĩ Đ dừng lại, xuống xe, Hoàng Việt D một mình điều khiển xe mô tô đi đến khu vực chợ Đ, thành phố L gặp một người đàn ông không quen biết mua 01 cục ma túy Heroine với người đàn ông này hết 4.000.000 đồng (2.000.000 đồng của Hoàng Việt D, 2.000.000 đồng của Phương Sĩ Đ). Sau khi mua ma túy xong, Hoàng Việt D điều khiển xe quay lại khu vực cầu ngầm, đón Phương Sĩ Đ và cả hai đi về nhà Hoàng Việt D. Tại đây, Hoàng Việt D và Phương Sĩ Đ mang cục ma túy Heroine vừa mua được chia thành 51 gói nhỏ và 02 gói khác to hơn. Hoàng Việt D đưa cho Phương Sĩ Đ 26 gói nhỏ còn Hoàng Việt D cầm 25 gói nhỏ. Riêng 02 gói ma túy to hơn là của Hoàng Việt D 01 gói, Phương Sĩ Đ 01 gói nhưng Phương Sĩ Đ gửi Hoàng Việt D cầm cả 02 gói. Đến tối, Hoàng Việt D lấy một ít ma túy trong 01 gói ma túy to hơn (phần của Hoàng Việt D) ra để sử dụng rồi chia số còn lại thành 02 gói nhỏ nữa, đồng thời chia tiếp 25 gói nhỏ thành 31 gói nhỏ hơn. Hoàng Việt D để tất cả vào hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long bằng kim loại, để trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người thì bị Công an huyện Văn Quan bắt quả tang.

Hoàng Việt D khai nhận ngoài lần này, bị cáo đã hai lần mua ma túy Heroine với những người lái xe ôm không quen biết, mang về sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện khác, cụ thể: Trưa ngày 30/11/2019

bán cho Hoàng Thành N (trú tại Phố T, thị trấn V, huyện V) 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng; tối ngày 30/11/2019 bán cho Hoàng Thanh N (trú tại thôn K, xã T, huyện V) 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng; đầu tháng 11/2019 bán cho Hoàng Văn S (trú tại thôn B, thị trấn V, huyện V) 04 gói ma túy với giá 400.000 đồng (Hoàng Việt D nhờ Phương Sĩ Đ đưa ma túy cho Hoàng Văn S). Số tiền 600.000 đồng có được từ việc bán ma túy, bị cáo Hoàng Việt D đã tiêu xài hết.

Phương Sĩ Đ khai nhận: bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2019. Phương Sĩ Đ thường mua ma túy Heroine với những người lái xe ôm không quen biết hoặc nhờ những người nghiện khác mua ma túy hộ để sử dụng. Đến tháng 11/2019 Phương Sĩ Đ bắt đầu bán ma túy cho các đối tượng nghiện khác, cụ thể: Bán cho Lương Công Đ (trú tại thôn K, xã T, huyện V) 02 lần, mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng/1 gói trong tháng 11/2019. Đầu tháng 11/2019, Phương Sĩ Đ giúp Hoàng Việt D bán 04 gói ma túy cho Hoàng Văn S (trú tại thôn B, thị trấn V, huyện V). Ngày 01/12/2019 Phương Sĩ Đ góp 2.000.000 đồng và cùng với Hoàng Việt D ra thành phố L mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời như Hoàng Việt D đã khai nhận. Phương Sĩ Đ mang 26 gói ma túy Heroine đã chia với Hoàng Việt D về nhà, trên đường về thì bán cho Hoàng Văn C (trú tại thôn B, thị trấn V, huyện V) 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 01/12/2019, bị cáo về nhà sử dụng 01 gói, còn 24 gói cất giấu trong 01 hộp nhựa màu xanh viền đen, có chữ HAZELINE, để trong túi áo khoác bên trái thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Số tiền 300.000 đồng bán ma túy bị cáo đã tiêu xài cá nhân và mua ma túy hết.

Đối với các đối tượng Lương Công Đ, Hoàng Thành N, Hoàng Văn S, Hoàng Văn C, Hoàng Thanh N đã mua ma túy với Hoàng Việt D và Phương Sĩ Đ để sử dụng nhưng không thu giữ được tang vật nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Việt D và Phương Sĩ Đ tại khu vực chợ Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng do không có đầy đủ thông tin nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSVQ ngày 11/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Hoàng Việt D và Phương Sĩ Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Hoàng Việt D và bị cáo Phương Sĩ Đ thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Về các tài liệu, đồ vật cơ quan điều tra đã thu giữ, Phương Sĩ Đ khai nhận chiếc điện thoại di động bàn phím màu đen mặt trước và sau có chữ NOKIA bị cáo sử dụng vào liên lạc hàng ngày và mua bán ma túy, giấy chứng minh nhân dân số 082011307 và giấy phép lái xe số X966B75 là giấy tờ tùy thân của bị cáo, bị cáo đề nghị được trả lại hai giấy tờ tùy thân nêu trên. Hoàng Việt D khai nhận chiếc điện thoại di động cảm ứng màu xanh đen nhãn hiệu VIVO1820 bị cáo sử dụng

liên lạc hàng ngày và mua bán ma túy, chiếc điện thoại di động loại bàn phím, màu đen, nhãn hiệu Masstel là điện thoại cũ của bị cáo đã bỏ không dùng cách đây mấy tháng, bị cáo không sử dụng vào việc mua bán ma túy, đối với 01 hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long bằng kim loại bị cáo sử dụng để đựng ma túy; 02 mẫu giấy trắng có diện tích 2x2cm, 02 mẫu giấy màu bạc bị cháy xém, 02 ống nhựa màu hồng có chiều dài 6cm, một đầu vát nhọn, 02 bật lửa ga, 01 bị cáo dùng để sử dụng ma túy. Bị cáo Hoàng Việt D không có yêu cầu gì đối với các tài sản trên, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Hoàng Thị G trong quá trình điều tra và tại phiên tòa khai chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F3-4365 nhãn hiệu CPI, loại xe nữ, màu sơn nâu, số máy 00010277, số khung 2073752 bị thu giữ là tài sản hợp pháp của Hoàng Thị G mua lại của ông Triệu Văn T (trú tại thôn H, xã T, huyện V) cho bố chồng là ông Phương Văn N làm phương tiện đi lại. Chiếc xe trên đứng tên ông Hoàng Hồng H (trú tại thôn H, xã T, huyện V) bán cho ông Triệu Văn T nhưng không làm thủ tục sang tên. Việc bị cáo Phương Sĩ Đ sử dụng chiếc xe này vào việc mua bán trái phép chất ma túy chị không biết. Chị Hoàng Thị G yêu cầu trả lại cho ông Phương Văn N chiếc xe mô tô nói trên cùng giấy đăng ký xe số A0034612 mang tên Hoàng Hồng H. Ông Phương Văn N khai nhận chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F3-4365 nhãn hiệu CPI nêu trên là xe của ông, do chị Hoàng Thị G bỏ tiền ra mua. Hàng ngày ông vẫn sử dụng chiếc xe trên, có lúc Phương Sĩ Đ mượn đi lại nên ông không biết Phương Sĩ Đ sử dụng để đi mua bán trái phép ma túy. Ông yêu cầu được trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cùng giấy đăng ký xe.

Những người làm chứng Lương Công Đ, Hoàng Thành N, Hoàng Văn S, Hoàng Văn C, Hoàng Thanh N không có mặt tại phiên tòa, tuy nhiên tại các bản khai có trong hồ sơ vụ án đã được công bố tại phiên tòa, Lương Công Đ, Hoàng Thành N, Hoàng Văn S, Hoàng Văn C, Hoàng Thanh N đều khai nhận được mua ma túy với bị cáo Hoàng Việt D, Phương Sĩ Đ như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Người chứng kiến Hoàng Văn D vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong các bản khai có trong hồ sơ đều thừa nhận được chứng kiến cơ quan điều tra bắt quả tang Phương Sĩ Đ tàng trữ trái phép chất ma túy, bà Trần Thị H, Triệu Ngân H có mặt tại phiên tòa thừa nhận được chứng kiến cơ quan điều tra giữ người khẩn cấp đối với Hoàng Việt D và thu giữ tang vật là ma túy và các đồ vật khác như cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trong bản luận tội giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Việt D và bị cáo Phương Sĩ Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Việt D và bị cáo Phương Sĩ Đ từ 07 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo là đối tượng nghiện, không có tài sản riêng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu để tiêu hủy 1,401 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định (thu của bị cáo Hoàng Việt D) và 0,783 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định (thu của bị cáo Phương Sĩ Đ); 01 hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long bằng kim loại; 02 mẫu giấy trắng có diện 2x2cm, 02 mẫu giấy màu bạc bị cháy xém, 02 ống nhựa màu hồng có chiều dài 6cm, một đầu vát nhọn, 02 bật lửa ga, 01 hộp nhựa màu xanh viền đen, vỏ ngoài có chữ HAZELINE. Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu đen mặt trước và mặt sau có chữ NOKIA, máy cũ; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu xanh đen nhãn hiệu VIVO1820, máy cũ đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Hoàng Việt D 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, màu đen, nhãn hiệu Masstel, máy cũ đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Phương Sĩ Đ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 082011307 và 01 (một) giấy phép lái xe số X966B75 đều mang tên Phương Sĩ Đ. Trả lại cho ông Phương Văn N 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F3-4365 nhãn hiệu CPI, loại xe nữ, màu sơn nâu, số máy 00010277, số khung 2073752 và một đăng ký xe mô tô số A0034612 mang tên Hoàng Hồng H.

- Về án phí: Bị cáo Hoàng Việt D và bị cáo Phương Sĩ Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo Hoàng Việt D nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai trái, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và mong được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội. Bị cáo Phương Sĩ Đ xin lỗi cơ quan, gia đình, đồng nghiệp về hành vi tội phạm của mình và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Hoàng Việt D và bị cáo Phương Sĩ Đ đều là đối tượng nghiện ma túy, từ tháng 11/2019 bị cáo Hoàng Việt D và bị cáo Phương Sĩ Đ đã nhiều lần mua ma túy của những người lái xe ôm không quen biết ở khu vực chợ Đ,

thành phố L mang về chia nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện khác. Bị cáo Hoàng Việt D đã bán cho Hoàng Thành N 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng vào trưa ngày 30/11/2019, bán cho Hoàng Thanh N 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng vào tối ngày 30/11/2019; bán cho Hoàng Văn S 01 lần 04 gói ma túy với giá 400.000 đồng vào đầu tháng 11/2019. Bị cáo Phương Sĩ Đ đã bán ma túy Heroine cho Lương Công Đ 02 lần mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng/gói trong tháng 11/2019, bán cho Hoàng Văn C 01 gói với giá 100.000 đồng vào ngày 01/12/2019 và giúp Hoàng Việt D bán ma túy cho Hoàng Văn S 01 lần 04 gói với giá 400.000 đồng đầu tháng 11/2019. Ngày 01/12/2019, Hoàng Việt D và bị cáo Phương Sĩ Đ mỗi người góp 2.000.000 đồng được 4.000.000 đồng, ra thành phố L mua ma túy về chia nhỏ ra để sử dụng và bán thì bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Văn Quan bắt quả tang, trong đó bị cáo Hoàng Việt D bị bắt quả tang tàng trữ 1,637 gam ma túy, Phương Sĩ Đ bị bắt quả tang tàng trữ 0,927 gam ma túy Heroin. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Việt D và bị cáo Phương Sĩ Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Hoàng Việt D, Phương Sĩ Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân bị cáo, thấy rằng các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo Hoàng Việt D là giáo viên, bị cáo Phương Sĩ Đ là cán bộ tư pháp xã nhưng lại đều nghiện ma túy nên không được coi là có nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Việt D và bị cáo Phương Sĩ Đ đã thành khẩn khai báo nên có căn cứ áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt chính, xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, vi phạm chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo Hoàng Việt D là giáo viên, bị cáo Phương Sĩ Đ là công chức tư pháp xã, các bị cáo đều đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu sử dụng trái phép ma túy của bản thân. Bởi vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm và để các bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo Hoàng Việt D và Phương Sĩ Đ cùng góp tiền để đi mua ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau về tổng số ma túy mua được.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, qua xác minh tại địa phương, bị cáo Phương Sĩ Đ là công chức xã nhưng là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng. Bị cáo Hoàng Việt D là giáo viên nhưng cũng là đối tượng nghiện ma

túy, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Hoàng Việt D và bị cáo Phương Sĩ Đ, do không có đầy đủ thông tin nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý trong vụ án. Đối với hành vi mua ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Công Đ, Hoàng Thành N, Hoàng Văn S, Hoàng Văn C, Hoàng Thanh N, Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với số tiền 300.000 đồng bị cáo Phương Sĩ Đ có được từ việc bán ma túy, số tiền 600.000 đồng bị cáo Hoàng Việt D có được từ việc bán ma túy, xét thấy các bị cáo đã dùng mua ma túy và chi tiêu cá nhân hết nên không truy thu của các bị cáo số tiền này.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 1,401 gam ma túy Heroine (thu của Hoàng Việt D) và 0,783 gam ma túy Heroine (thu của Phương Sĩ Đ) còn lại sau giám định được đựng trong 02 phong bì thư niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. 01 hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long bằng kim loại, 02 mẫu giấy trắng có diện 2x2cm, 02 mẫu giấy bạc bị cháy xém, 02 ống nhựa màu hồng có chiều dài 6cm, một đầu vát nhọn, 02 bật lửa ga, 01 hộp nhựa màu xanh viền đen, vỏ ngoài có chữ HAZELINE là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động bàn phím màu đen mặt trước và mặt sau có chữ NOKIA, máy cũ, 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu xanh đen nhãn hiệu VIVO1820, máy cũ đã qua sử dụng là vật các bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động loại bàn phím, màu xanh đen, nhãn hiệu Masstel thu của Hoàng Việt D là vật bị cáo sử dụng liên lạc hàng ngày, chưa sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo Hoàng Việt D. Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 082011307 và 01 giấy phép lái xe số X966B75 mang tên Phương Sĩ Đ là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Phương Sĩ Đ. Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F3-4365 nhãn hiệu CPI, loại xe nữ, màu sơn nâu, số máy 00010277, số khung 2073752 và một đăng ký xe mô tô số A0034612 mang tên Hoàng Hồng H là tài sản hợp pháp của ông Phương Văn N, việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên vào việc mua bán trái phép chất ma túy ông Phương Văn N không biết nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Việt D;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phương Sĩ Đ;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Việt D và bị cáo Phương Sĩ Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Hoàng Việt D 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 01/12/2019.

Xử phạt bị cáo Phương Sĩ Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 01/12/2019.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Việt D và bị cáo Phương Sĩ.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì thư niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 1,401 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định.

+ 01 phong bì thư niêm phong bên trong có 01 gói giấy đựng 0,783 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định

+ 01 hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long bằng kim loại, 02 mẫu giấy trắng có diện 2x2cm, 02 mẫu giấy màu bạc bị cháy xém, 02 ống nhựa màu hồng có chiều dài 6cm, một đầu vát nhọn; 02 bật lửa ga; 01 hộp nhựa màu xanh viền đen, vỏ ngoài có chữ HAZELINE.

- Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu đen mặt trước và sau có chữ NOKIA, máy cũ;

+ 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu xanh đen nhãn hiệu VIVO1820, máy cũ đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Việt D: 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, màu đen, nhãn hiệu Masstel, máy cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Phương Sĩ Đ: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 082011307 mang tên Phương Sĩ Đ, 01 giấy phép lái xe số X966B75 mang tên Phương Sĩ Đ.

- Trả lại cho ông Phương Văn N: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu CPI, màu sơn nâu, biển kiểm soát 12F3-4365 loại xe nữ, số máy 00010277, số khung 2073752 và một đăng ký xe mô tô số A0034612.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 tháng 02 năm 2020).

5. Án phí: Bị cáo Hoàng Việt D và bị cáo Phương Sĩ Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- UBKT Huyện ủy Văn Quan;
- UBND huyện Văn Quan;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hương

